

Bản án số: **01/2019/HS-ST**
Ngày 10/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Lâm và bà Nguyễn Ái Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuấn.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố M tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2018/HSST-QĐ ngày 26 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **LÊ ĐỨC A** (tên gọi khác: không).

Sinh ngày 26 tháng 10 năm 1992, tại: M, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Khu x, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh;

Trình độ học vấn: 12/12 - Nghề nghiệp: Không;

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Lê Văn T, đã chết

Con bà: Hoàng Thị M, sinh năm 1964

Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo hiện tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. Họ và tên: **HOÀNG VĂN H** (tên gọi khác: không).

Sinh ngày 21 tháng 02 năm 1991, tại: M, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Khu x, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh;

Trình độ học vấn: 12/12 - Nghề nghiệp: Không;

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Hoàng Văn Gi, sinh năm 1964

Con bà: Lê Thị C, sinh năm 1966

Có vợ là Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1994

Con: có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo hiện tại ngoại , bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

3. Họ và tên: **LƯU VĂN T** (tên gọi khác: không).

Sinh ngày 26 tháng 02 năm 1999, tại: M, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Khu x, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh;

Trình độ học vấn: 8/12 - Nghề nghiệp: Không;

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Lưu Văn Y, đã chết

Con bà: Phạm Thị Th, sinh năm 1968

Có vợ là Vừ Thị Th, sinh năm 1999

Con: có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo hiện tại ngoại i, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

4. Họ và tên: **PHÙNG VĂN H** (tên gọi khác: không).

Sinh ngày 28 tháng 12 năm 1994, tại: M, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Thôn x, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh;

Trình độ học vấn: 9/12 - Nghề nghiệp: Không;

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Phùng Văn Th, sinh năm 1963

Con bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1965

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo hiện tại ngoại i, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

* *Người làm chứng*: Hoàng Ngân H, Đặng Bá S, Đào Văn D, Lê Tuấn A, Vũ Thị Bích Ph, Trần Trung A, Nguyễn Văn Tr, Hoàng Văn H.

* *Đại diện hợp pháp của người làm chứng*: Hoàng Ngân H, Nguyễn Văn Tr là: Bà Nguyễn Thúy B, anh Nguyễn Xuân Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ và 23 giờ 15 phút ngày 25/4/2018, tại khi vực hành lang phòng tiểu phẫu và sảnh đón tiếp của Trung tâm y tế thành phố M, Lê Đức A, Lưu Văn T và Hoàng Văn H, Phùng Văn H đã có hành vi dùng tay, chân đuổi đánh nhau gây náo loạn, mất trật tự tại Trung tâm y tế thành phố M và làm cho một số người, các bác sỹ, nhân viên y tế hoảng sợ, bỏ chạy, ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của Trung tâm y tế thành phố M.

Tại phiên tòa các bị cáo có lời khai thể hiện:

Bị cáo Lê Đức A khai: Khoảng 23 giờ ngày 25/4/2018, sau khi biết tin anh trai ruột của bị cáo là Lê Đình V bị một nhóm người của H đánh và đang khâu vết thương tại Trung tâm y tế thành phố M. Bị cáo cùng một số người bạn đến Trung tâm y tế thì nhìn thấy H đang khâu vết thương tại phòng tiểu phẫu. Bị cáo đã đứng chờ H trước cửa phòng, khi H đi ra đến cửa phòng tiểu phẫu thì bị cáo đã dùng tay nắm và o mặt H rồi cả hai lao vào dùng tay, chân đánh nhau ngay tại sảnh hành lang trước cửa phòng tiểu phẫu và quầy thanh toán viện phí. Lúc đó, T thấy bị cáo đang đánh nhau với H nên cũng lao đến dùng tay, chân đánh H. Sau khi bị đuổi đánh thì H bỏ chạy ra phía sau Trung tâm y tế. Khoảng 23 giờ 10 phút, khi bị cáo Đức A cùng Hoàng Ngân H, Nguyễn Văn Tr và Trần Trung A đang chờ ở sảnh đón tiếp của Trung tâm y tế để V khâu vết thương trong phòng tiểu phẫu thì H và H cùng một số người khác đi từ cổng vào. Tại đây, H tiếp tục có những lời lẽ thách thức và khiêu khích bị cáo Đức A. Đồng thời, bị cáo H đã lao đến dùng tay đánh Đức A. Bị đánh, bị cáo Đức A cũng dùng tay, chân đánh lại H, bị cáo H cùng số người bạn đi cùng H cũng lao đến dùng tay, chân đánh vào người Đức A. Quá trình đánh nhau, có một người của nhóm H đã cầm một tấm biển chỉ dẫn của Trung tâm y tế đánh vào người bị cáo. Sự việc đánh nhau dừng lại khi có lực lượng Công an thành phố M đến.

Bị cáo Hoàng Văn H khai: Bị cáo H khẳng định lời khai của bị cáo Lê Đức A là đúng. Do có sự mâu thuẫn nên các bị cáo đã dùng tay chân đánh nhau ở hành lang phòng tiểu phẫu và sảnh đón tiếp bệnh nhân của Trung tâm y tế thành phố Móng C.

Các bị cáo Lưu Văn T và Phùng Văn H đều có lời khai khẳng định: hai bị cáo ở hai nhóm khác nhau, nên khi thấy bạn của mình bị đánh thì các bị cáo có tham gia vào việc đánh nhau gây mất trật tự tại khu vực hành lang phòng tiểu phẫu và sảnh đón tiếp bệnh nhân của Trung tâm y tế.

Người làm chứng:

+ Anh Hoàng Văn H chứng kiến việc nhóm của Đức A và nhóm của H đánh nhau tại sảnh đón tiếp bệnh nhân của Trung tâm y tế.

+ Chị Hoàng Ngân H chứng kiến việc bị cáo Đức A là người nắm bị cáo H trước tại cửa phòng tiểu phẫu. Sau đó hai nhóm của H và Đức A xảy ra xô xát, đánh nhau như lời khai của các bị cáo.

+ Anh Trần Trung A có lời khai thể hiện: Khi anh đang ngồi ở hành lang bệnh viện cùng với Đức A, bạn gái của Đức A và anh Tr thì bị H lao vào đánh Đức A, một người trong nhóm của Hòa dùng biển chỉ dẫn của Trung tâm y tế đập vào người Đức A. Thấy Đức A bị đánh, nên chúng tôi đã vào can không cho nhóm của H đánh Đức A nhưng không can được. Sự việc đánh nhau gây náo loạn tại Trung tâm y tế chỉ dừng lại khi có lực lượng Công an đến.

+ Anh Nguyễn Văn Ch có lời khai thể hiện: Chứng kiến việc H lao vào đánh Đức A ngay tại sảnh đón tiếp bệnh nhân, sau đó hai nhóm của Đức A và H lao vào đánh nhau như lời khai của các bị cáo.

+ Anh Đặng Bá S, anh Đào Văn D, Lê Tuấn A và Vũ Thị Bích Ph đều có lời khai thể hiện: Được chứng kiến hai nhóm thanh niên dùng tay, chân đánh nhau tại hành lang phòng tiểu phẫu và sảnh đón tiếp bệnh nhân của Trung tâm y tế.

Kết quả xác định hiện trường thể hiện: Hiện trường vụ gây rối trật tự công cộng xảy ra tại khu vực hành lang trước cửa phòng tiểu phẫu và sảnh đón tiếp bệnh nhân của Trung tâm y tế thành phố M.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKS-MC, ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo Lê Đức A, Lưu Văn T, Hoàng Văn H và Phùng Văn H về tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; điểm b khoản 1 Điều 32; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Đức A từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ nộp Ngân sách nhà nước.

Xử phạt: Hoàng Văn H từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ nộp Ngân sách nhà nước.

Xử phạt: Lưu Văn T từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ nộp Ngân sách nhà nước.

Xử phạt: Phùng Văn H từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ nộp Ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng: 01 (một) biển chỉ dẫn có chiều dài là 135cm, bằng kim loại sáng màu, chân đế tròn có đường kính 30cm, thân đỡ biển hình trụ tròn đường kính 06cm, phần giữa thân bị bẹp, méo có kích thước (06x04)cm, phần biển chỉ dẫn có in giấy nội dung “Khu khám chữa bệnh”, mặt ngoài trước và sau có bọc nhựa mờ, kích thước phần biển chỉ dẫn là (42x32)cm. Ngày 06/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố M ra quyết định trả lại tài sản trên cho Trung tâm y tế.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo không có tranh luận gì và thừa nhận việc truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong lời nói sau cùng: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản xác định hiện trường, biên bản nhận dạng xác định người qua camera cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ và 23 giờ 15 phút ngày 25/4/2018, tại khu vực hành lang phòng tiểu phẫu và sảnh đón tiếp của Trung tâm y tế thành phố M, các bị cáo Lê Đức A, Hoàng Văn H, Lưu Văn T và Phùng Văn H có hành vi dùng tay, chân đuổi đánh nhau gây náo loạn, mất trật tự, làm một số người và các bác sĩ, nhân viên y tế hoảng sợ, chạy trốn, ảnh hưởng xấu đến hoạt động khám chữa bệnh của Trung tâm y tế thành phố M. Điều đó, thể hiện sự coi thường pháp luật, bất chấp sự can ngăn của lực lượng có chức năng bảo vệ an ninh, trật tự của Trung tâm y tế, các y, bác sĩ.

Do đó, việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đề cao tính giáo dục và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Hành vi của các bị cáo đã thỏa mãn tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Đức A, Hoàng Văn H, Lưu Văn T và Phùng Văn H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt chính:

Xét vai trò phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm, nhưng không có sự bàn bạc, mà chỉ nhất thời phạm tội nên thuộc loại đồng phạm giản đơn. Trong đó, tại Trung tâm y tế, bị cáo Đức A là người chủ động chồm trước cửa phòng tiểu phẫu để đánh bị cáo H trước nên giữ vị trí đứng đầu. Sau khi bị cáo H đã bỏ chạy được khoảng 20 phút thì bị cáo lại quay lại Trung tâm y tế và đánh bị cáo Đức A nên giữ vị trí sau bị cáo Đức A. Đối với hai bị cáo Lưu Văn T và Phùng Văn H khi thấy Đức A và H đánh nhau thì các bị cáo không can ngăn mà còn hùa theo đánh nhau gây náo loạn Trung tâm y tế nên giữ vị trí như nhau sau bị cáo Đức A và bị cáo H.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. nên cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và việc phân hóa vai trò thực hiện tội phạm. Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đều có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý nhưng có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo giáo dục thành người có ích cho gia đình, xã hội. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp và cũng đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại Điều 318 Bộ luật hình sự, không quy định về hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) biên chỉ dẫn có chiều dài là 135cm, bằng kim loại sáng màu, chân đế tròn có đường kính 30cm, thân đỡ biên hình trụ tròn đường kính 06cm, phần giữa thân bị bẹp, méo có kích thước (06x04)cm, phần biên chỉ dẫn có in giấy nội dung “ Khu khám chữa bệnh”, mặt ngoài trước và sau có bọc nhựa mika, kích thước phần biên chỉ dẫn là (42x32)cm. Ngày 06/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố M ra quyết định tra lại tài sản trên cho Trung tâm y tế. Đến nay, Trung tâm y tế thành phố M không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa các bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án

[8] Về quyền kháng cáo : Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

[9] Liên quan trong vụ án có một số đối tượng cùng tham gia gây rối trật tự công cộng, tuy nhiên quá trình điều tra không làm rõ được lai lịch , địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với thương tích của anh Lê Đình V và Hoàng Văn H là những thương tích nhẹ, nên H và anh V không yêu cầu khởi tố vụ án, nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Đức A, Hoàng Văn H, Lưu Văn T và Phùng Văn H - Điều phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; điểm b khoản 1 Điều 32; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự ; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Xử phạt: Lê Đức A số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) nộp Ngân sách nhà nước.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 54 ngày 15/10/2018, Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 71 ngày 15/10/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M đối với bị cáo Lê Đức A.

Xử phạt: Hoàng Văn H số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) nộp Ngân sách nhà nước.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 51 ngày 10/9/2018, Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 66 ngày 10/9/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M đối với bị cáo Hoàng Văn H.

Xử phạt: Lưu Văn T số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp Ngân sách nhà nước.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 55 ngày 15/10/2018, Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 72 ngày 15/10/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M đối với bị cáo Lưu Văn T.

Xử phạt: Phùng Văn H số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp Ngân sách nhà nước.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 56 ngày 15/10/2018, Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 73 ngày 15/10/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M đối với bị cáo Phùng Văn H.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Đức A, Hoàng Văn H, Lưu Văn T và Phùng Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Báo cho các bị cáo Lê Đức A, Hoàng Văn H, Lưu Văn T và Phùng Văn H biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 10/01/2019.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố M;
- Công an tp M;
- Thi hành án;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Thị Thanh Phương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Lâm Nguyễn Ái Linh

Vũ Thị Thanh Phương

